

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/DS-ST

Ngày: 11-4-2019

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công
2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 418/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp: “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXX-ST ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1988 (Có mặt). Địa chỉ cư trú: Số 70, ấp MQ, thị trấn ML, huyện CM, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Ngô Minh H, sinh năm 1943 (Vắng mặt). Địa chỉ cư trú: ấp T, thị trấn ML, huyện CM, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T trình bày: Ngày 04/8/2016, ông Ngô Minh H có đến cửa hàng của bà để mua vật liệu xây dựng, hai bên thống nhất giá cả, bà tiến hành giao vật tư cho ông H bắt đầu kể từ ngày 04/8/2016 đến ngày 24/10/2016 số vật liệu xây dựng thành tiền 64.720.000đồng có danh sách hóa đơn kèm theo. Nhưng khi giao hàng xong thì ông H trả cho bà số tiền vật tư xây dựng là 2.000.000đồng, còn lại 62.720.000đồng chưa thanh toán cho bà, ông H có đóng lãi tổng số tiền là 17.290.000đồng. Nay, bà yêu cầu ông H trả lại cho bà số tiền còn thiếu là 62.720.000đồng, yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 16/3/2018 cho đến khi xét xử.

Bị đơn ông Ngô Minh H đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải nhưng ông H không gửi văn bản ghi ý kiến của ông về các yêu cầu khởi kiện của bà T cho Tòa án. Nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông H.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Ngô Minh H trả số tiền còn thiếu là 62.720.000đồng; Đối với yêu cầu tính lãi thì xác định khi đối chiếu công nợ thì có thỏa thuận số tiền vốn 62.720.000đồng, lãi mỗi tháng là 1.294.000đồng. Qua giải thích của Hội đồng xét xử thì bà T xác định chỉ yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán là ngày 16/3/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Bà Nguyễn Thị Anh T khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng với ông Ngô Minh H. Ông H có nơi cư trú tại ấp T, thị trấn ML, huyện CM, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[1.2]. Ông Ngô Minh H đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông H vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H là đúng theo quy định của pháp luật;

[1.3]. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thụ lý giải quyết vụ án xác định “Tranh chấp hợp đồng mua bán”. Tuy nhiên, tại phiên tòa đã xác định được các đương sự tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản theo quy định của Bộ luật dân sự nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Bà Thi khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền mua vật liệu xây dựng hiện còn thiếu là 62.720.000đồng, căn cứ khởi kiện là biên nhận nợ ghi ngày 25/02/2018. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bị đơn vắng mặt và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà T. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là biên nhận nợ vào có chữ ký của ông H nên có cơ sở xác định ông H có xác lập hợp đồng mua bán với bà T và còn nợ số tiền 62.720.000đồng. Xét thấy hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 430 Bộ luật Dân sự 2015. Do ông H không thực hiện nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho bà T là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 440 Bộ luật Dân sự 2015 nên yêu cầu khởi kiện của bà T là có căn cứ và được chấp nhận.

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi: Bà T xác định chỉ yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Hội đồng

xét xử thấy rằng việc thỏa thuận lãi của các đương sự là vượt quá quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bà T chỉ yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 10%/năm là thấp hơn với quy định của pháp luật và được Tòa án chấp nhận. Căn cứ Điều 440, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự và tiền lãi được tính như sau:

Từ ngày 16/3/2018 đến ngày 11/4/2018 là 391 ngày. Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định lãi suất 10%/năm tiền lãi được tính là: $62.720.000\text{đồng} \times 10\% \times (391/360) = 6.812.000\text{đồng}$.

Đối với số tiền lãi 17.290.000đồng ông H đã trả cho bà T, đây là sự thỏa thuận của các đương sự và ông H không có ý kiến về việc điều chỉnh lại mức lãi suất nên không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Ông H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 357, 430, 440 Bộ luật Dân sự; Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 244 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh T.

Buộc ông Ngô Minh H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Anh T số tiền là 62.720.000đồng (Sáu mươi hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) và số tiền lãi là 6.812.000đồng (Sáu triệu tám trăm mười hai nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Ông Ngô Minh H được miễn án phí;

Bà Nguyễn Thị Anh T không phải chịu án phí; hoàn trả số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Anh T đã nộp là 1.568.000đồng (Một triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000347 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng